

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định Tổ chức về công tác Pháp chế của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh

Căn cứ Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02 tháng 08 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế & QTKD thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-QĐ-DHK&QTKD-HĐT ngày 29 tháng 04 năm 2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh;

Căn cứ Quyết định số 2233/QĐ-DHTN ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định về Công tác Pháp chế ở Đại học Thái Nguyên:

Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Thanh tra – Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

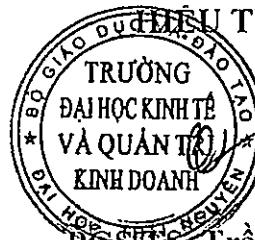
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định Tổ chức về công tác Pháp chế của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 248/QĐ-DHK&QTKD-TTPC ngày 31 tháng 3 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường DHKT&QTKD.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Thanh tra – Pháp chế, Trưởng các Phòng, Khoa, Trung tâm, Viện và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- HĐT, BGH (đề b/c);
- Như Điều 3 (đề t/h);
- Lưu: VT, TTPC.



PGS.TS. Trần Quang Huy

QUY ĐỊNH

Tổ chức về công tác pháp chế của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ-DHKT&QTKD-TTPC
ngày 07 tháng 5 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường DHKT&QTKD)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định tổ chức về công tác pháp chế của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh (sau đây viết tắt là Trường; hoặc Nhà trường) bao gồm: vị trí, chức năng, tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị thuộc Trường, các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. “Đơn vị thuộc trường” bao gồm các Phòng, Khoa, Trung tâm, Viện gọi tắt là đơn vị.

2. “Công tác pháp chế” là công tác bảo đảm việc tuân thủ và thực hiện đầy đủ các chính sách, quy định của pháp luật, của Đại học Thái Nguyên và Nhà trường trong tổ chức hoạt động, góp phần nâng cao hiệu quả và hiệu lực quản lý ở Trường.

3. “Rà soát văn bản” là việc xem xét, đối chiếu, đánh giá các quy định của văn bản được rà soát với văn bản là căn cứ để rà soát cũng như tình hình thực tế của Nhà trường nhằm phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

4. “Thẩm định dự thảo văn bản” là hoạt động xem xét, đánh giá về nội dung pháp lý của dự thảo văn bản trước khi ban hành nhằm đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất và đồng bộ của văn bản trong hệ thống văn bản.

5. “Tư vấn pháp luật” là việc giải đáp hoặc cung cấp thông tin pháp luật, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xử sự đúng pháp luật; tư vấn cho các tổ chức, cá nhân thực hiện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình hoặc phòng ngừa rủi ro trong quá trình hoạt động.

6. “Phổ biến pháp luật” là hoạt động do các tổ chức, cá nhân thực hiện thông qua các hình thức nhất định nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức pháp luật cho các tổ chức, cá nhân được phổ biến, góp phần nâng cao hiệu quả và hiệu lực quản lý ở đơn vị.

Điều 3. Chức năng của tổ chức pháp chế

Tổ chức pháp chế là đơn vị chuyên môn, có chức năng tham mưu, tư vấn, giúp việc cho Hội đồng Trường, Hiệu trưởng và các đơn vị về những vấn đề pháp lý liên

quan đến tổ chức, quản lý và các chức năng khác. Bảo đảm cho Nhà trường được hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và thực hiện nguyên tắc pháp chế.

Chương II TỔ CHỨC PHÁP CHẾ

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

Tổ chức pháp chế thuộc Phòng Thanh tra - Pháp chế, hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng và có người làm chuyên trách (hoặc kiêm nhiệm) về công tác pháp chế, số lượng do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 5. Người làm công tác pháp chế

1. Người làm công tác pháp chế là viên chức, người lao động của Nhà trường.
2. Người làm công tác pháp chế là người có hiểu biết về pháp luật, lĩnh vực giáo dục và có năng lực, phẩm chất phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ của công tác pháp chế.

Điều 6. Tiêu chuẩn, chế độ của người làm công tác pháp chế

1. Người làm công tác pháp chế có trình độ cử nhân luật trở lên, có hiểu biết về lĩnh vực giáo dục và có năng lực, phẩm chất phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ của công tác pháp chế.
2. Người làm công tác pháp chế mà chưa có trình độ cử nhân luật thì phải tham gia chương trình đào tạo về pháp luật và bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp hoặc cơ quan có thẩm quyền tổ chức.
3. Người đứng đầu tổ chức pháp chế của Trường, ngoài các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này, còn phải đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của pháp luật, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Đại học Thái Nguyên.
4. Tiêu chuẩn, chế độ của người làm công tác pháp chế ở Trường do Hiệu trưởng quyết định, bảo đảm phù hợp với quy định và các chế độ ưu đãi, hỗ trợ khác theo quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của công tác pháp chế

1. Xây dựng các văn bản quản lý nội bộ và cơ sở dữ liệu về công tác pháp chế; xây dựng chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác pháp chế (tháng, quý, năm) trình Hiệu trưởng phê duyệt (hoặc ký ban hành) và tổ chức thực hiện.
2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tổ chức kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản quản lý nội bộ. Tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các văn bản quản lý nội bộ của Trường khi phát hiện có sự bất cập hoặc không phù hợp.
3. Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan tư vấn, giúp Hội đồng trường, Hiệu trưởng và các đơn vị về những vấn đề pháp lý. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động và người học trong toàn Trường.

4. Giúp Hội đồng trường, Hiệu trưởng và các đơn vị chuẩn bị ý kiến góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền gửi lấy ý kiến; kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền trong việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5. Tham gia góp ý kiến, thẩm định về mặt pháp lý đối với dự thảo văn bản do các đơn vị soạn thảo gửi lấy ý kiến trước khi trình Hiệu trưởng ký ban hành.

6. Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên và các cơ quan chuyên môn khác tổ chức.

7. Chủ trì, phối hợp với đơn vị tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nội quy, quy chế, quy định của các bên liên quan, của Đại học Thái Nguyên và của Nhà trường cho viên chức, người lao động và người học.

8. Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức pháp luật trong phạm vi Nhà trường. Kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả và xử lý các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế, quy định trong hoạt động của Nhà trường.

9. Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan giúp Hội đồng trường, Hiệu trưởng và các đơn vị theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quản lý nội bộ, văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước; văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Đại học Thái Nguyên và của Nhà trường.

10. Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ công tác pháp chế của Ban Pháp chế và Thi đua Đại học Thái Nguyên và của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện chế độ báo cáo công tác pháp chế theo quy định và các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Phòng Thanh tra – Pháp chế

1. Giúp Hiệu trưởng thống nhất quản lý về công tác pháp chế trong toàn Trường.

2. Phối hợp với các đơn vị chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện công tác pháp chế.

3. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp để kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động công tác pháp chế trong toàn Trường.

4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Điều 9. Trách nhiệm của các đơn vị của Nhà trường

1. Tổ chức thực hiện công tác pháp chế, thực hiện công tác thẩm định, rà soát các văn bản quản lý nội bộ của đơn vị mình.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quy chế, quy định của Đại học Thái Nguyên, của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Giúp Hiệu trưởng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước; văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên và của Nhà trường.

4. Đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả, nội quy, quy chế, quy định của Trường.

Điều 10. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

Xây dựng, củng cố tổ chức bộ phận pháp chế; đảm bảo các điều kiện cần thiết cho hoạt động pháp chế; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác pháp chế ở Nhà trường.

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Phòng Thanh tra – Pháp chế là đơn vị định kỳ hàng năm, hoặc đột xuất tổng kết, tổng hợp báo cáo gửi Đại học Thái nguyên về kết quả thực hiện công tác pháp chế.

2. Báo cáo tổng kết và kết quả thực hiện các chỉ tiêu công tác pháp chế năm học trước ngày 20/6 hàng năm.

3. Báo cáo chương trình, kế hoạch công tác pháp chế theo năm học trước ngày 05/10 hàng năm, gửi về Ban Pháp chế và Thi đua của Đại học Thái Nguyên để tổng hợp.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký Quyết định ban hành và thay thế Quyết định số số 248/QĐ-ĐHKT&QTKD-TTPC ngày 31 tháng 3 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường DHKT&QTKD.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh về Phòng Thanh tra - Pháp chế để báo cáo Hiệu trưởng xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



GS.TS. Trần Quang Huy